TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: **204**/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 16 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 367/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hà Thị P, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Tổ 2, thôn 6, xã Nam Chính, huyện Đ, tỉnh B.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn B, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Tổ 4, thôn 6, xã Nam Chính, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hà Thị P và ông Lê Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Bà Hà Thị P và ông Lê Văn B thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Hà Thị P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Lê Hà Như Ý, sinh ngày 05/11/2007. Anh Lê Văn B có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về án phí:* Bà Hà Thị P chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà bà P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai thu tiền số 0025697, ngày 23/9/2019. Hoàn trả cho bà P 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./-

Nơi nhận:
-VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- UBND xã Nam Chính;
-Lưu hồ sơ, quyết định./

THẨM PHÁN

Lê Minh Tuấn